

HĐTL VN30 – ƯU TIÊN VỊ THỂ SHORT TRONG PHIÊN

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 17/09/2018

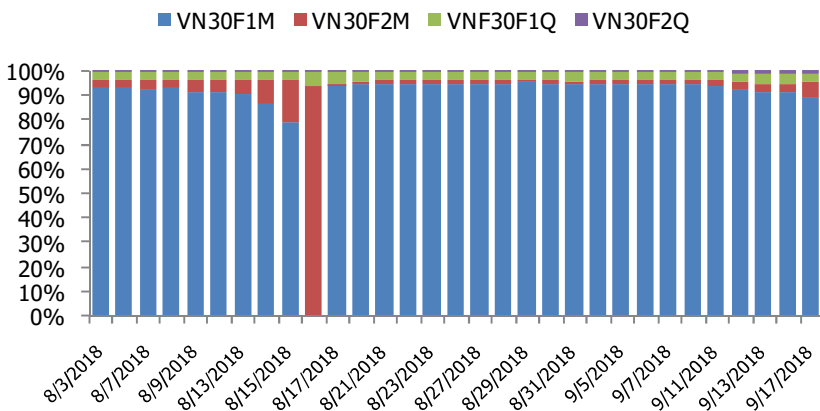
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1809	20/09/2018	3	950.5	3.75
VN30F1810	18/10/2018	31	949.2	9.32
VN30F1812	20/12/2018	94	947	21.21
VN30F1903	21/03/2019	185	950.1	32.28

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra không thực sự tích cực với sắc đỏ bao trùm toàn thị trường. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index giảm 3,73 điểm (-0,38%) xuống 987,61 điểm; HNX-Index giảm 0,65 điểm (-0,57%) xuống 112,72 điểm. Thanh khoản thị trường vẫn duy trì ở mức trung bình với tổng khối lượng giao dịch đạt 210,6 triệu cổ phiếu, trị giá 4.500 tỷ đồng. Dù vậy, điểm tích cực được ghi nhận đến từ hoạt động giao dịch của khối ngoại khi họ tiếp tục mua ròng 50 tỷ đồng trong phiên giao dịch hôm nay.
- Xu hướng giằng co nhiều khả năng sẽ tiếp tục chiếm ưu thế trên thị trường cơ sở, đặc biệt là khi dòng tiền sẽ gia tăng sự thận trọng trong tuần lễ tái cơ cấu danh mục của các quỹ ETF. Điều này được kỳ vọng sẽ mở ra cơ hội đối với các vị thế trading trong phiên. Phiên tới, sức ép chốt lời đeo bám thị trường cơ sở cùng trạng thái thu hẹp của basis VN30F1809 đang gia tăng ưu thế cho kịch bản giảm điểm của VN30-Index. Hoạt động mở vị thế Short có thể được thực hiện nếu VN30-Index xuyên thủng vùng hỗ trợ 950-952 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, tuần này là thời điểm cả hai quỹ ETF sẽ bán ra nhiều cổ phiếu blue-chips để tái cân bằng danh mục. Thị trường có thể đã chuẩn bị cho kịch bản này nên hôm nay rõ VN30 đã bị bán mạnh và giảm gấp đôi so với thị trường chung. Các chỉ báo kỹ thuật như Stochastic RSI, MACD cho tín hiệu trái chiều nên hiện tượng rung lắc sẽ tiếp diễn trong những phiên tới. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:952 điểm, S2:948 điểm và S3:945 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:956 điểm, R2:960 điểm và R3:964 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Short mở ra nếu VN30 xuyên thủng vùng hỗ trợ 952 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 945-948 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 955 điểm. Các vị thế Long mở ra nếu VN30 test thành công vùng hỗ trợ 940-943 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 948-950 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 940 điểm.

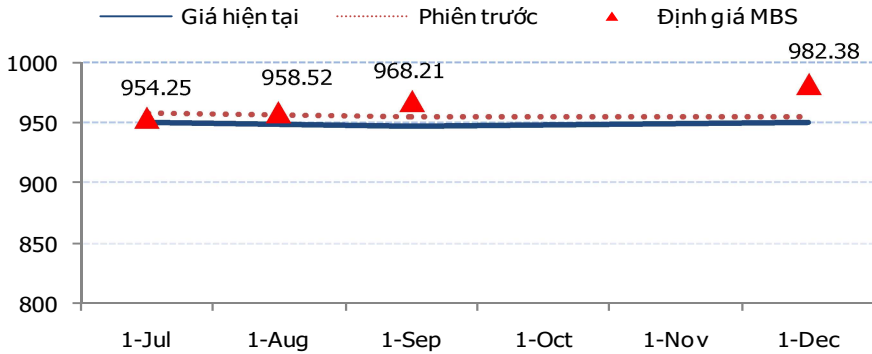
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 trụ vững vùng hỗ trợ mạnh 940-943 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 970-980 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 940 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

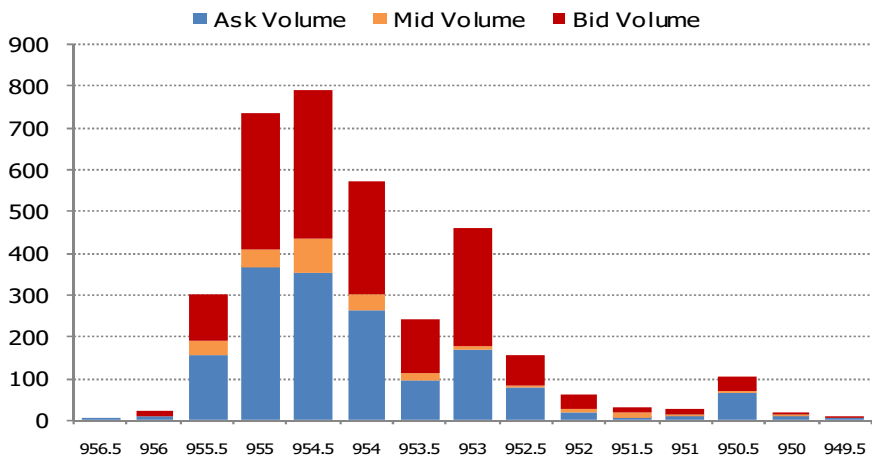
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1809	950.5	-0.83	75,317	-17.46	14283	2.30
VN30F1810	949.2	-0.73	1,092	95.70	955	64.66
VN30F1812	947	-0.86	27	35.71	603	-0.17
VN30F1903	950.1	-0.57	62	5.08	206	-2.37
Tổng			76,498	-16.77	16,047	4.49

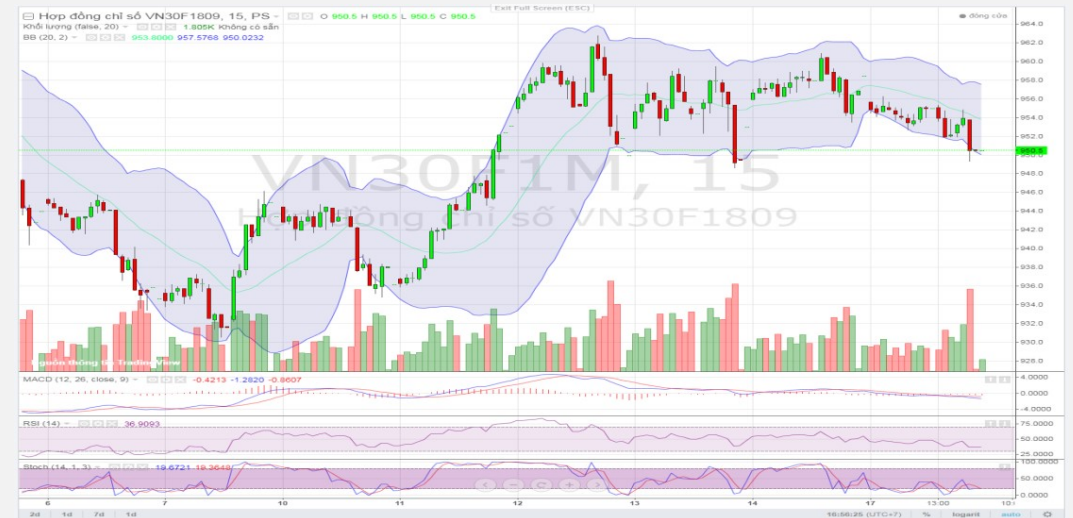
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1809



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Xu hướng giằng co vẫn là chủ đạo trong phần lớn thời gian giao dịch. Tuy nhiên đà giảm rõ ràng trong hai phiên ATO và ATC kéo chỉ số các mã HẾTTL đồng loạt xuống thấp so với cuối tuần trước từ 5,4-8,2 điểm. Hợp đồng tháng 9 giảm 8 điểm về 950,5 điểm, basis đạt -3,29 điểm không thay đổi nhiều so với các phiên trước đó. VN30F1810 giảm 0,73% xuống 949,2 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 4,59 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 giảm lần lượt 0,86% và 0,57% xuống 947 và 950,1 điểm. Theo đó basis hai hợp đồng này đạt -6,79 và -3,69 điểm.
- Tổng thanh khoản phiên đầu tuần giảm 16,8% đạt 76.498 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên do hợp đồng tháng 9 có KLGD giảm 20,1% đạt 75.317 hợp đồng. Cần chú ý KLGD hợp đồng tháng 10 đã tăng gần gấp đôi so với phiên trước đạt 1.092 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa toàn thị trường đạt hơn 7.293,33 tỷ đồng, giảm 17,1%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1809 là 954,25 điểm (cao hơn 3,75 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1810 là 958,52 điểm (+9,32 điểm), VN30F1812 là 968,21 điểm (+21,21 điểm) và VN30F1903 là 982,38 điểm (+32,28 điểm).

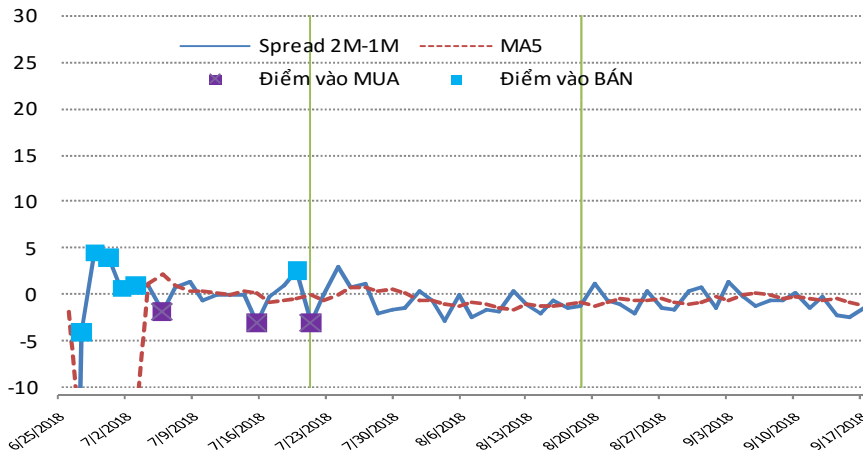
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



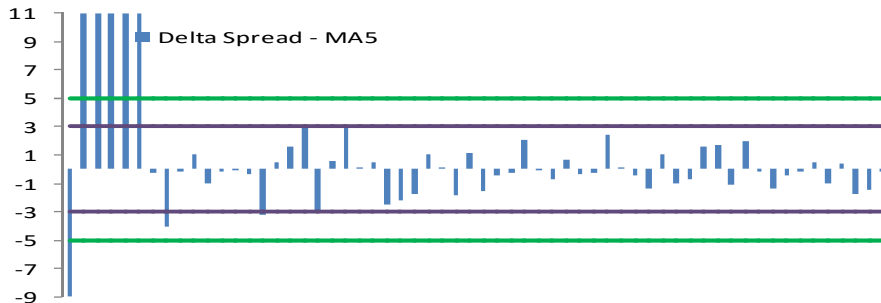
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1810 - VN30F1809	-1.3	-2.3	1	-1.16	-0.14
VN30F1812 - VN30F1809	-3.5	-3.3	-0.2	-1.14	-2.36
VN30F1812 - VN30F1810	-2.2	-1	-1.2	0.02	-2.22
VN30F1903 - VN30F1809	-0.4	-3	2.6	-1.26	0.86
VN30F1903 - VN30F1810	0.9	-0.7	1.6	-0.1	1
VN30F1903 - VN30F1812	3.1	0.3	2.8	-0.12	3.22

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



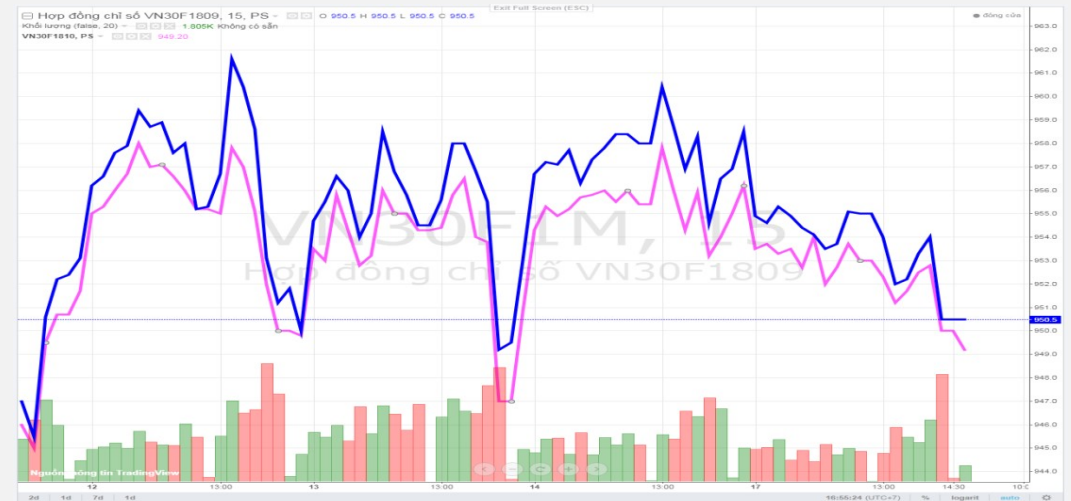
CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



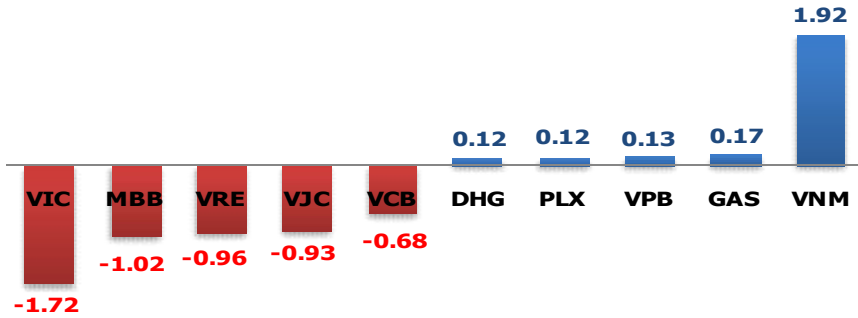
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tuần giao dịch cuối cùng của hợp đồng VN30F1809, nhà giao dịch trên thị trường sẽ có xu hướng chuyển dịch sang giao dịch hợp đồng VN30F1810 giúp thanh khoản của hợp đồng này được cải thiện và hoạt động giao dịch chênh lệch giá hai hợp đồng tương lai kỳ hạn gần nhất cũng dễ dàng hơn. Tuy nhiên, căn cứ diễn biến giá trong phiên, cả 4 hợp đồng vẫn có những diễn biến đồng pha và bám sát nhau nên có rất ít cơ hội giao dịch spread rõ ràng. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, spread hai hợp đồng VN30F1810 và VN30F1809 đang ở mức -1,3 điểm, tăng 1 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1810 đạt mức -2,2 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1903 và VN30F1812 ở mức 3,1 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

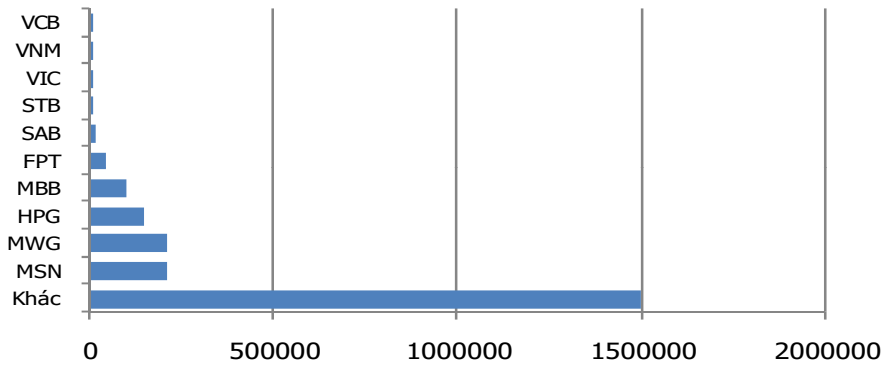
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



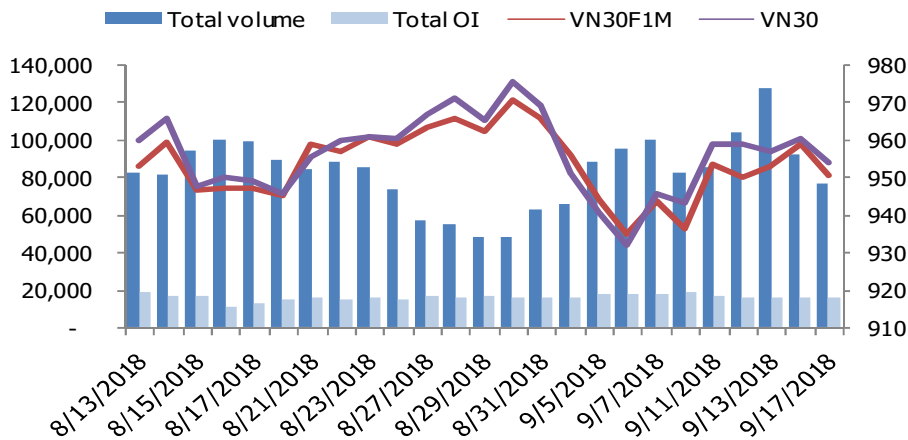
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa tuần giao dịch mới với tâm lý khá thận trọng sau thông tin Mỹ có thể sẽ tiếp tục đánh thuế 200 tỷ USD lên hàng hóa Trung Quốc vào cuối tuần trước. Các nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao như chứng khoán, ngân hàng, bất động sản, xây dựng hầu hết đều giao dịch quanh mốc tham chiếu. Điểm sáng thị trường phiên sáng tiếp tục đến từ nhóm đầu khí với hàng loạt cổ phiếu ngược dòng thị trường tăng mạnh. Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra không thực sự tích cực với áp lực bán tăng mạnh trên toàn thị trường. Trong đó, nhóm ngân hàng VCB, CTG, MBB...đồng loạt giảm khá sâu, ngoại trừ một vài cổ phiếu như VPB, TCB. Tương tự, nhóm chứng khoán, bất động sản cũng bị bán mạnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 6,54 điểm (-0,68%) xuống 953,79 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 20 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 43,73 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.554 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng gần 64 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ mua ròng các mã như VNM (+82,59 tỷ), HPG (+21,02 tỷ), PLX (+20,79 tỷ), GEX (+12,21 tỷ), HDB (+12 tỷ)...Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như VJC (-17,80 tỷ), GAS (-15,17 tỷ), VIC (-10,85 tỷ), VHC (-8,20 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	987.61	- 0.38	17.74	0.34
Dow Jones	26,062.12	- 0.35	18.57	5.81
S&P 500	2,888.80	- 0.56	21.02	8.65
Nikkei 225	23,094.67	1.20	16.67	1.45
Shanghai	2,651.79	- 1.11	12.48	- 19.82
DAX	12,096.41	- 0.23	13.92	- 6.53
Vàng	1,202.60	- 0.29	-	- 8.11
Dầu WTI	68.59	- 0.46	-	15.14

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

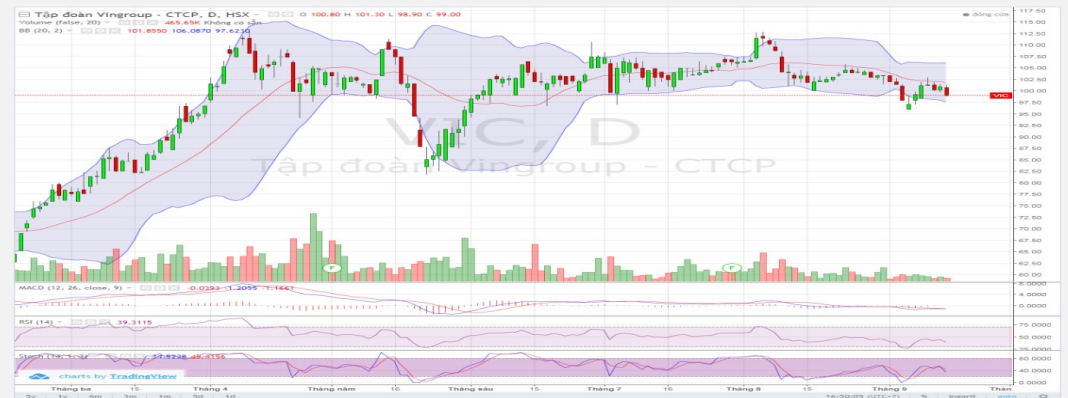
	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu - 14/09/2018			
[US] Doanh số bán lẻ T8	0.7%	0.4%	0.1%
[[US] Giá nhập khẩu T8	-0.1%	-0.2%	-0.6%
[EU] Cán cân thương mại	16.5 tỷ EUR	16.3 tỷ EUR	12.8 tỷ EUR
Thứ Ba - 18/09/2018			
[EU] Phát biểu của chủ tịch ECB			
[JP] Tuyên bố chính sách tiền tệ BOJ			
[JP] Lãi suất cơ bản BOJ	-0.1%	-0.1%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phiên giao dịch thứ Hai đầu tuần, chứng khoán Mỹ ghi nhận mức giảm mạnh nhất trong một tháng qua khi các nhà đầu tư vật lộn với những mối đe dọa mới nhất của Mỹ về việc đánh thuế bổ sung đối với hàng hoá nhập khẩu từ Trung Quốc. Chỉ số S&P500 có phiên giảm điểm đầu tiên sau 5 ngày tăng liên tiếp, với dòng cổ phiếu công nghệ dẫn dắt đà suy giảm của chỉ số. Các cổ phiếu bán dẫn cũng mất điểm mạnh khiến chỉ số Nasdaq 100 giảm mạnh nhất kể từ tháng 6 tới nay. Trong khi đó, lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm của Mỹ hiện ở rất sát ngưỡng 3%, đô la Mỹ trượt giá.
- Tại châu Âu, chỉ số Stoxx Europe 600 đóng cửa trong sắc xanh nhẹ. Trái phiếu chính phủ Italia tăng giá trong khi giá các trái phiếu châu Âu chủ đạo khác lại suy giảm. Cổ phiếu thị trường mới nổi suy yếu, tương tự như tiền tệ của các nước này khi bị dẫn dắt bởi đà giảm của rupee Ấn Độ, won Hàn Quốc và lira Thổ Nhĩ Kỳ. Các kim loại cơ bản bao gồm kim loại đồng cũng mất giá khi bóng đen của cuộc xung đột thương mại làm dấy lên những lo ngại về sự sụt giảm nhu cầu trên thị trường.
- Dầu thô cũng giảm giá khi những lo ngại về nguồn cung quốc tế bị lu mờ bởi nguy cơ giảm cầu, hiện đang được giao dịch ở mức 68,59 USD/thùng. Giá vàng tăng lên 1.202,6 USD/ounce, khi nhiều nhà đầu tư tìm kiếm sự trú ẩn ở kim loại quý hiếm này.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VIC đảo chiều giảm mạnh trong phiên chiều và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Chốt phiên, VIC giảm 2.000 đồng xuống 99.000 đồng/cp. Về mặt kỹ thuật, các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch đều cho tín hiệu bán, đường giá tiếp tục nằm dưới các đường MA ngắn hạn nên khả năng rung lắc mạnh trong ngắn hạn. Hỗ trợ ngắn hạn của VIC là 90.000-95.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 102.000-105.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.43	58,300	0.00	1.90%	9.33	0.00	10.33	2.01
CII	Construction & Materials	0.86	25,800	-0.77	1.57%	6.44	-0.06	#N/A N/A	1.28
CTD	Construction & Materials	1.25	160,100	-1.78	1.81%	32.07	-0.22	7.86	1.65
CTG	Banks	1.79	26,600	-1.30	1.32%	77.97	-0.22	12.76	1.46
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.78	94,000	1.62	2.50%	22.38	0.12	23.29	4.20
DPM	Chemicals	0.50	17,500	0.86	2.03%	4.09	0.04	12.12	0.87
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.91	44,100	-1.01	0.91%	25.02	-0.38	8.66	2.30
GAS	Oil & Gas Producers	1.89	109,000	0.93	3.36%	75.11	0.17	18.81	4.83
GMD	Industrial Transportation	0.74	25,900	1.37	1.16%	27.91	-0.31	4.17	1.26
HPG	General Industrials	9.09	39,450	-0.13	1.28%	93.53	-0.11	9.37	2.30
HSG	Industrial Metals & Mining	0.51	11,350	2.25	3.15%	43.74	0.11	6.10	0.84
KDC	Food Producers	0.68	30,600	-0.49	1.83%	1.80	-0.03	#N/A N/A	1.04
MBB	Banks	4.75	22,100	-2.21	2.73%	188.06	-1.02	10.46	1.61
MSN	Financial Services	6.98	91,600	0.00	3.04%	44.32	0.00	17.06	5.67
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.57	120,500	-1.23	1.67%	49.58	-0.54	14.22	5.18
NVL	Real Estate Investment & Services	3.86	67,200	-0.88	2.26%	27.45	-0.33	26.52	4.37
PLX	Oil & Gas Producers	1.49	71,200	0.85	3.30%	61.90	0.12	21.88	4.37
PNJ	General Retailers	2.05	99,900	-1.96	2.52%	66.68	-0.39	19.55	4.81
REE	Industrial Engineering	1.08	35,000	-1.82	2.58%	19.57	-0.19	6.58	1.28
ROS	Construction & Materials	1.03	40,000	0.00	0.88%	42.64	0.00	29.07	3.94
SAB	Beverages	3.86	222,100	-0.31	1.58%	1.21	-0.12	31.36	9.07
SBT	Food Producers	1.00	20,400	-0.49	2.22%	44.56	-0.05	19.44	1.58
SSI	Financial Services	1.70	31,300	-2.49	2.40%	68.36	-0.41	12.11	1.72
STB	Banks	3.67	11,850	-1.25	1.69%	84.19	-0.44	14.39	0.90
VCB	Banks	4.09	62,900	-1.72	1.75%	63.93	-0.68	20.03	3.87
VIC	Real Estate Investment & Services	8.95	99,000	-1.98	2.43%	46.51	-1.72	76.61	7.04
VJC	Travel & Leisure	7.20	147,000	-1.34	2.40%	68.85	-0.93	15.53	7.52
VNM	Food Producers	9.14	136,000	2.26	2.03%	155.64	1.92	26.85	9.09
VPB	Banks	6.41	24,400	0.21	2.47%	69.59	0.13	9.16	2.11
VRE	General Retailers	5.75	37,200	-1.72	1.88%	31.44	-0.96	47.03	2.71

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
		GD thỏa thuận - 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn